

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HNGĐ – ST

Ngày: 25 - 01 - 2021

*V/v Tranh chấp “Ly hôn, nuôi
con chung”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH – TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Ông Phùng Văn Thúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Hữu Lý
2. Ông Nguyễn Bình Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Thị Hồng Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cam Ranh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 237/2020/TLST – HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2020/QĐST – HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/QĐST-HNGĐ, ngày 08/01/2021. Giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Mỹ L - Sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ dân phố Hòa Th, phường Cam Ngh, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Có đơn xin vắng mặt;

2. Bị đơn: Ông Tạ Văn L - Sinh năm: 1976

Địa chỉ: Tổ dân phố Hòa Th, phường Cam Ngh, thành phố Cam R, tỉnh Khánh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 12/10/2020, bản tự khai ngày 10/11/2020, các tài liệu trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Đỗ Thị Mỹ L trình bày: Nguyên đơn và bị đơn ông Tạ Văn L tự tìm hiểu và chung sống với nhau có đăng ký kết hôn năm 2004 trên tinh thần tự nguyện, không ai ép buộc và được UBND phường Cam Ngh cấp giấy Chứng nhận kết hôn số: 74, quyển số 01 ngày 23 tháng 8 năm 2004.

Quá trình chung sống: Thời gian đầu chung sống hạnh phúc và có với nhau 02 đứa con chung. Tuy nhiên, càng về sau vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân hai vợ chồng hay kinh cãi, phát sinh nhiều mâu thuẫn trong hôn nhân, không quan tâm đến nhau, không có tiếng nói chung. Do vậy, bản thân nguyên đơn nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, Cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, nguyên đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cam R giải quyết cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn ông Tạ Văn L.

Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn ông Tạ Văn L có 02 con chung là Tạ Thị Bích L, sinh ngày 17/5/2005 và Tạ Đình Ph, sinh ngày 13/3/2012. Nếu ly hôn nguyên đơn đề nghị Tòa án giao con cho bị đơn trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành, Nguyên đơn không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Tạ Văn L: Tòa án nhân dân thành phố Cam R đã thực hiện các thủ tục triệu tập bị đơn theo đúng quy định nhưng bị đơn cố tình trốn tránh không đến Tòa án để giải quyết và cũng không có ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên Tòa vẫn xét xử vắng mặt bị đơn theo đúng qui định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam R phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại Tòa án cấp sơ thẩm.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Đỗ Thị Mỹ L xin ly hôn và nuôi con chung đối với bị đơn ông Tạ Văn L.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; Ý kiến của nguyên đơn có trong hồ sơ vụ án, ý kiến đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần 02 không có lý do, Nguyên đơn xin xét xử vắng mặt, do đó Tòa án nhân dân thành phố Cam R căn cứ Điều 227 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn và nguyên đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện kết hôn năm 2004, có đăng ký kết hôn và được UBND phường Cam Ngh cấp giấy Chứng nhận kết hôn số: 74, quyển số 01 ngày 23 tháng 8 năm 2004. Xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[3] Quá trình chung sống: Trong quá trình chung sống giữa nguyên đơn và bị đơn thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên đơn cho rằng bị đơn bỏ bê việc gia đình, không quan tâm đến vợ con, thường xuyên xúc phạm nguyên đơn, cuộc

sống gia đình luôn luôn căng thẳng, nguyên đơn đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng bị đơn vẫn không thay đổi, nguyên đơn khẳng định tình cảm vợ chồng không còn. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt không rõ ý kiến của bị đơn đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc ly hôn. Tuy nhiên, xét thấy mâu thuẫn của nguyên đơn và bị đơn đã đến mức trầm trọng, có kéo dài để sống chung thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn đối với bị đơn.

[4] Về con chung: Nguyên đơn xác định có 02 (hai) con chung là Tạ Thị Bích L, sinh ngày 17/5/2005 và Tạ Đình Ph, sinh ngày 13/3/2012. Xét thấy, sau khi ly hôn việc giao con chưa thành niên cho người nào nuôi dưỡng, giáo dục là nhằm mục đích giúp con chưa thành niên phát triển toàn diện cả về thể chất lẫn tinh thần. Nguyên đơn không có công ăn, việc làm ổn định và không có nơi ở đảm bảo cho cuộc sống của cháu Tạ Thị Bích L và Tạ Đình Ph, nguyên đơn mong muốn giao con chung cho bị đơn trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành.

Đối với bị đơn, tại phiên tòa bị đơn vắng mặt, tuy nhiên trong đơn khởi kiện và bản tự khai của nguyên đơn cho rằng toàn bộ nhà của giao cho ông Tạ Văn Lương và hai con ở, xác định được nơi ở rõ ràng của bị đơn và theo nguyện vọng của hai cháu xin được ở với bố nên việc giao con chung cho bị đơn là đảm bảo cho cuộc sống cho hai cháu. Hội đồng xét xử chấp nhận giao cho bị đơn được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu Tạ Thị Bích L, sinh ngày 17/5/2005 và Tạ Đình Ph, sinh ngày 13/3/2012 đến tuổi trưởng thành, bà Đỗ Thị Mỹ L không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xét.

[6] Về nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xét.

[7] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự và Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận cho bà Đỗ Thị Mỹ L được ly hôn với ông Tạ Văn L.

2. Về con chung: Giao các cháu Tạ Thị Bích L, sinh ngày 17/5/2005 và Tạ Đình Ph, sinh ngày 13/3/2012 cho bị đơn ông Tạ Văn L trực tiếp trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Nguyên đơn bà Đỗ Thị Mỹ L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn vì quyền lợi của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con; Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Nguyên đơn phải nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số AA/2019/0000853 ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam R. Như vậy, nguyên đơn đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

*** Quy định:** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Cam Ranh;
- Chi cục THADS thành phố Cam Ranh;
- UBND phường Cam Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Văn Thức